

Số: 1456/KH-SYT

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 7 năm 2018

KẾ HOẠCH
Xét tuyển đối với bác sĩ, đợt 2 năm 2018

Căn cứ Luật viên chức năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức và Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Ban hành Quy định về tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 31/7/2017 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 62/2017/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã và người quản lý doanh nghiệp tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 1461/SNV-CCVC ngày 20/7/2018 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức là bác sĩ tốt nghiệp đại học hệ chính quy cho Sở Y tế (đợt 2) và căn cứ nhu cầu tuyển dụng bác sĩ năm 2018 của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế đã đăng ký;

Sở Y tế Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch xét tuyển viên chức là bác sĩ, đợt 2 năm 2018, như sau:

I. NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG

1. Việc xét tuyển được thực hiện theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào số lượng người làm việc (biên chế) được giao, nhu cầu, vị trí việc làm còn thiếu của từng đơn vị.

3. Bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật.

4. Bảo đảm tính cạnh tranh.

5. Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp.

II. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Chỉ tiêu

1.1. Tuyển dụng đối với bác sĩ đào tạo theo hệ chính quy:

- a) 62 chỉ tiêu bác sĩ đa khoa (*tốt nghiệp đại học hệ chính quy, 06 năm*).
- b) 07 chỉ tiêu bác sĩ Y học cổ truyền (*tốt nghiệp đại học hệ chính quy, 06 năm*)
- c) 06 chỉ tiêu bác sĩ Y học dự phòng (*tốt nghiệp đại học hệ chính quy, 06 năm*)
- d) 01 chỉ tiêu bác sĩ Răng-Hàm-Mặt (*tốt nghiệp đại học hệ chính quy, 06 năm*).

1.2. Tuyển dụng đối với bác sĩ, dược sĩ đào tạo theo địa chỉ sử dụng: Theo số lượng thực tế học sinh được cấp có thẩm quyền cử đi học và đã tốt nghiệp trong năm 2018, trở về địa phương. Thực hiện việc tuyển dụng bác sĩ đào tạo theo địa chỉ sử dụng về trình tự thủ tục theo quy định tại Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ và Quyết định số 46/2013/QĐ-UBND ngày 25/9/2013 của UBND tỉnh.

1.3. Tuyển dụng đối với bác sĩ, dược sĩ đào tạo theo hệ cử tuyển: Theo số lượng thực tế học sinh được cấp có thẩm quyền cử đi học và đã tốt nghiệp trong năm 2018, trở về địa phương.

Chỉ tiêu tuyển dụng bác sĩ, dược sĩ đợt 2 năm 2018 (có phụ lục kèm theo)

2. Điều kiện đăng ký dự tuyển

Người đăng ký dự tuyển phải có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu của vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và có đủ các điều kiện theo quy định, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- b) Đủ 18 tuổi trở lên;
- c) Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;
- d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí dự tuyển;
- e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ;

3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển

- a) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

4. Đăng ký dự tuyển:

a) Sở Y tế thông báo tuyển dụng công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về số lượng, ngành cần tuyển, tiêu chuẩn, điều kiện, thời gian, địa điểm phát hành và nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển.

Hình thức thông báo tuyển dụng: đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng gồm: Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; niêm yết tại bản tin của Sở Y tế; đăng tải trên website của Sở Y tế và gửi thông báo về Sở Nội vụ để theo dõi.

b) Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển ít nhất là 20 ngày làm việc kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng.

c) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hết thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký dự tuyển theo quy định tại Khoản b Điều này, Giám đốc Sở Y tế quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện việc xét tuyển.

III. HÌNH THỨC, NỘI DUNG XÉT TUYỂN, CÁCH TÍNH ĐIỂM, XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng: Xét tuyển

2. Nội dung xét tuyển:

2.1. Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

2.2. Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn (bằng hình thức phỏng vấn gián tiếp, không thực hiện hình thức vấn đáp) hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

3. Cách tính điểm:

a) Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b. Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ luận văn của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c. Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d. Kiểm tra, sát hạch thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

đ. Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm kiểm tra, sát hạch tính theo quy định tại Khoản a, Khoản b và Khoản d Điều này.

Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì kết quả xét tuyển là tổng số điểm được tính tại Khoản c và Khoản d Điều này.

4. Xác định người trúng tuyển

4.1. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

a) Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm kiểm tra, sát hạch thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

b) Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

4.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm kiểm tra, sát hạch thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm kiểm tra, sát hạch thực hành bằng nhau thì Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức có quyền quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

b) Thương binh;

c) Người hưởng chính sách như thương binh;

d) Con liệt sĩ;

đ) Con thương binh;

e) Con của người hưởng chính sách như thương binh;

g) Người dân tộc thiểu số;

h) Đội viên thanh niên xung phong;

i) Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

k) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

l) Người dự tuyển là nữ.

4.3. Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều này thì Chủ tịch Hội đồng xét tuyển viên chức trực tiếp phỏng vấn và quyết định người trúng tuyển.

4.4. Không thực hiện việc bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ thi tuyển hoặc xét tuyển lần sau.

IV. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ xét tuyển đối với bác sĩ đào tạo theo hệ chính quy (Hồ sơ được đựng trong bì cỡ 24cm x 32 cm):

a) Đơn đăng ký xét tuyển viên chức (theo mẫu)

b) Bản cam kết không hưởng chính sách ưu đãi thu hút theo quy định tại Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 04/11/2016 của UBND tỉnh.

c) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu), có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ.

d) Bản sao các văn bằng tốt nghiệp chuyên môn; chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; bảng điểm về kết quả học tập toàn khóa và điểm tốt nghiệp (có chứng thực). Nếu các văn bằng, chứng chỉ là tiếng nước ngoài phải dịch sang Tiếng Việt và có chứng thực.

đ) Bản sao các Giấy tờ có liên quan đến chính sách ưu tiên (chứng thực);

e) Bản sao giấy khai sinh (chứng thực).

g) Bản chính Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện trở lên cấp trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

h) Bản sao hộ khẩu (chứng thực).

i) Bản sao Sổ Bảo hiểm xã hội, các hợp đồng lao động, giấy tờ có liên quan kèm theo, nếu có (chứng thực)

k) Ảnh (4x6) và bì thư (có dán tem) ghi rõ địa chỉ liên lạc.

2. Hồ sơ xét tuyển dành cho đối tượng học sinh được UBND tỉnh cử đi học bác sĩ hệ chính quy theo địa chỉ sử dụng (Hồ sơ được đựng trong bì cỡ 24cm x 32 cm):

a) Đơn đăng ký xét tuyển viên chức (theo mẫu);

b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu), có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ.

c) Bản sao giấy khai sinh;

d) Bản sao các văn bằng tốt nghiệp chuyên môn; chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; bảng điểm về kết quả học tập toàn khóa và điểm tốt nghiệp (chứng thực). Nếu các văn bằng, chứng chỉ là tiếng nước ngoài phải dịch sang Tiếng Việt và có chứng thực.

đ) Bản sao Quyết định hoặc văn bản cử đi đào tạo theo địa chỉ sử dụng của cấp có thẩm quyền; bản cam kết và đăng ký đơn vị công tác sau khi tốt nghiệp (nếu có).

e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện, thành phố trở lên cấp có giá trị 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

g) Bản sao hộ khẩu gia đình.

h) Ảnh (4x6) và bì thư (có dán tem) ghi rõ địa chỉ liên lạc.

3. Hồ sơ xét tuyển dành cho đối tượng học sinh cử tuyển bác sĩ, được sĩ tốt nghiệp ra trường trở về địa phương (Hồ sơ được đựng trong bì cỡ 24cm x 32 cm):

- a) Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu);
- b) Bản sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ;
- c) Bản sao giấy khai sinh;
- d) Bản sao các văn bằng tốt nghiệp chuyên môn; chứng chỉ ngoại ngữ, tin học; bảng điểm về kết quả học tập toàn khóa và điểm tốt nghiệp (chứng thực). Nếu các văn bằng, chứng chỉ là tiếng nước ngoài phải dịch sang Tiếng Việt và có chứng thực.
- đ) Bản sao Quyết định hoặc văn bản cử đi đào tạo theo hệ cử tuyển của cấp có thẩm quyền; bản cam kết và đăng ký đơn vị công tác sau khi tốt nghiệp (nếu có).
- e) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế cấp huyện, thành phố trở lên cấp có giá trị 12 tháng.
- g) Bản sao hộ khẩu gia đình.
- h) Ảnh (4x6) và bì thư (có dán tem) ghi rõ địa chỉ liên lạc.

V. KINH PHÍ TỔ CHỨC TUYỂN DỤNG

- a) Phí dự tuyển: 500.000 đồng/người đăng ký dự tuyển (Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về hướng dẫn mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng, công chức, viên chức).
- b) Theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC, tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước thì phải nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tiến độ thời gian thực hiện:

- Thông báo công khai kế hoạch xét tuyển và nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trên các phương tiện thông tin đại chúng trước ngày 30/7/2018.
- Thời gian, địa điểm tiếp nhận hồ sơ:
 - + Thời gian: Từ ngày 31/7/2018 đến hết ngày 24/8/2018 (trong giờ hành chính).
 - + Địa điểm: Tại phòng Tổ chức-Cán bộ, Sở Y tế Quảng Ngãi.
- Thành lập Hội đồng xét tuyển của Sở Y tế: Trước ngày 18/9/2018
- Tổng hợp lập danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế từ ngày 27/8/2018.
- Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu kiểm tra sát hạch: Từ ngày 10/9/2018 đến 15/9/2018

- Hướng dẫn cho đối tượng dự tuyển về phương thức kiểm tra, sát hạch thực hành: Từ ngày 20/9/2018.

- Hội đồng xét tuyển tổ chức kiểm tra, sát hạch thực hành chuyên môn: Từ ngày 06, 07 và 08/10/2018 (thứ bảy, chủ nhật, thứ 2).

- Tổng hợp kết quả, lên danh sách điểm thông báo trên trang thông tin điện tử của Sở Y tế từ ngày 15/10/2018.

- Phúc khảo (nếu có): Từ ngày 15/10/2018-25/10/2018

- Hội đồng xét tuyển tiến hành họp thông qua kết quả xét tuyển, báo cáo Giám đốc Sở Y tế có văn bản đề nghị Sở Nội vụ thẩm định kết quả xét tuyển.

Sau khi có kết quả thẩm định xét tuyển viên chức của Sở Nội vụ, cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ban hành quyết định tuyển dụng theo quy định.

2. Hội đồng xét tuyển của Sở Y tế có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng Kế hoạch này và Quyết định thành lập các Ban giúp việc Hội đồng theo quy định.

3. Phòng Kế hoạch-Tài chính phối hợp với Phòng Tổ chức-Cán bộ xây dựng dự toán phục vụ công tác xét tuyển viên chức y tế trình Giám đốc Sở quyết định.

4. Phòng Tổ chức-cán bộ là đơn vị đầu mối, tham mưu cho Giám đốc Sở tổ chức xét tuyển đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng và đúng quy định của nhà nước.

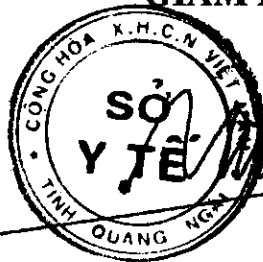
Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc các đơn vị, cá nhân liên hệ về Sở Y tế Quảng Ngãi (qua Phòng Tổ chức - Cán bộ, điện thoại: 02552211587) để được xem xét, hướng dẫn./.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1408/KH-SYT ngày 13/7/2018 của Sở Y tế Quảng Ngãi)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/cáo);
- Sở Nội vụ (b/cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở Y tế;
- Các Phòng và Thanh tra Sở Y tế;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Niêm yết công khai tại Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Đài PTTH tỉnh (thông báo);
- Lưu: VT, TCCB.

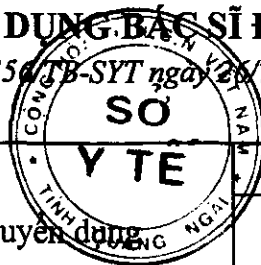
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tấn Đức

CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG BÁC SĨ ĐỢT 2 NĂM 2018

(Kèm theo Kế hoạch số 1456/KH-SYT ngày 26/7/2018 của Sở Y tế Quảng Ngãi)



STT	Đơn vị đăng ký nhu cầu tuyển dụng	Chỉ tiêu			
		Bác sĩ đa khoa	Bác sĩ YHCT	Bác sĩ YHDP	Bác sĩ R-H-M
	TỔNG CỘNG	62	7	6	1
1	Bệnh viện đa khoa tỉnh	18		1	
2	Bệnh viện Sản-Nhi	5			
3	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật			2	
4	Bệnh viện Y học cổ truyền		1		
5	Bệnh viện đa khoa Dung Quất	4			
6	Trung tâm Giám định y khoa	1			1
7	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi	1			
8	Trung tâm Mắt	1			
9	Trung tâm Y tế huyện Mộ Đức	7	1	1	
10	Bệnh viện đa khoa khu vực Đặng Thuỳ Trâm	4			
11	Trung tâm Y tế huyện Ba Tơ	1	1		
12	Trung tâm Y tế huyện Tư Nghĩa	2		1	
13	Trung tâm Y tế huyện Minh Long		1		
14	Trung tâm Y tế huyện Nghĩa Hành	1	1		
15	Bệnh viện đa khoa Thành phố Quảng Ngãi	1			
16	Trung tâm Y tế huyện Bình Sơn	5		1	
17	Trung tâm Y tế huyện Trà Bồng	1	1		
18	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tây	4			
19	Trung tâm Y tế huyện Sơn Hà	2			
20	Trung tâm Y tế huyện Tây Trà	2			
21	Trung tâm Y tế Quân-Dân Y kết hợp Lý Sơn	1	1		
22	Trung tâm Y tế huyện Sơn Tịnh	1			